***Môn học:* TOÁN 2**

***Tên bài học:* EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ?**

***Tiết:* 19**

***Thời gian thực hiện:* Thứ Năm 3/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100.

- Thực hành tính trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ.

- Biết các hình tam giác, hình chữ nhật, hình dạng khối lập phương, khối hình hộp chữ nhật.

- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Xác định thứ tự các số trên tia số; số liền trước; số liền sau; số có hai chữ số.

- Thực hành đo độ dài với đơn vị đo xăng-ti-mét; đề-xi-mét.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

- Phát triển các phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; tia số và hình phóng to ở BT6.

- Học sinh: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên**  | **Hoạt động của Học sinh** | **HĐBT** |
| **5’** | **1. Hoạt động mở đầu** |  |
|  | - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi***: Ai nhanh, ai đúng.***- Nội dung của trò chơi về ***Tìm số***- GV ghi dãy số lên bảng.- Tổ chức cho HS thi đua tìm số cần điền.- GV nêu luật chơi.- GV cho HS thực hiện trò chơi.- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh.- Giới thiệu bài mới: Hôm nay chúng ta tiếp tục tìm hiểu tiếp về đơn vị thời gian đó là**: “Em làm được những gì (tiết 2)”** và ghi đầu bài lên bảng. | - HS lắng nghe phổ biến luật chơi.- HS thực hiện.- HS lắng nghe. |  |
| **25’** | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành** |
|  | **Bài 4: Quan sát tia số**- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.- Yêu cầu HS quan sát tia số và cho biết:+ Khoảng cách giữa các số trên tia số như thế nào?+ Hai số liền nhau trên tia số hơn kém nhau mấy đơn vị?+ Vậy muốn tìm số tiếp theo ta phải làm sao?- Gọi HS trả lời.- Yêu cầu HS làm bài.- Gọi HS lên bảng sửa bài, lớp làm vào vở.- Gọi HS nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét.**Bài 5.** - Gọi 1 HS đọc yêu cầu.- GV hỏi:+ Các bài ở cột 1, cột 2 và cột 3 có điểm gì khác?- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm làm BT.- Gọi đại diện các nhóm chia sẻ, nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV kết luận.**Bài 6.** - Gọi 1 HS đọc đề bài.- Có tất cả mấy thùng đựng sách quyên góp?- Các thùng đó có số lượng là bao nhiêu quyển?- Số sách của lớp 2A là số liền sau của 39. Vậy là số mấy?- Số 40 là thùng nào?- Tương tự hỏi các thùng còn lại.- Vậy lớp 2D là thùng nào?- GV cho làm bài vào vở, đổi vở kiểm tra kết quả.- Gọi HS nêu kết quả BT. - GV nhận xét. **Bài 7.** - Gọi 1 HS đọc đề bài.- GV nêu câu hỏi:+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Muốn tìm số gà mái bà ngoại nuôi ta phải làm sao?+ Vậy bà ngoại nuôi bao nhiêu con gà mái?- Gọi 1 HS lên bảng, lớp làm bảng con.- GV nhận xét. | - 1 HS đọc yêu cầu.- HS quan sát và trả lời:+ Khoảng cách giữa các số trên tia số đều nhau.+ Hai số liền nhau trên tia số hơn kém nhau 1 đơn vị.+ Muốn tìm số tiếp theo ta lấy số trước thêm 1 đơn vị.- HS làm bài.- HS lên bảng sửa bài, lớp làm vào vở.- HS nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe.- 1HS đọc.- Các bài ở cột 1, cột 2 có 1 dấu tính, cột 3 có 2 dấu tính.- HS thảo luận nhóm làm BT.- Đại diện các nhóm chia sẻ, nhóm khác nhận xét, bổ sung.73 + 5 = 78 45 - 22 = 2336 + 23 = 59 89 - 6 = 8370 + 20 - 40 = 5096 - 36 + 20 = 80- 1 HS đọc đề bài.- Có 4 thùng đựng sách quyên góp.- Thùng 1: 38 quyển; thùng 2: 39 quyển, thùng 3: 39 quyển, thùng 4: 51 quyển. - Số 40- Thùng 3.- Số 38, thùng 1.- Số 51, thùng 3.- Thùng còn lại: 39.- HS thực hiện.- HS nêu kết quả BT.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc đề bài.- Bà ngoại nuôi 37 con gà, trong đó có 6 con gà trống, còn lại là gà mái.- Bà ngoại nuôi bao nhiêu con gà mái?- Ta lấy số gà bà ngoại nuôi trừ đi số gà trống.Lấy 37 – 6 = 31 con- Bà ngoại nuôi 31 con gà mái.- 1 HS lên bảng, lớp làm bảng con. | Lưu ý giúp đỡ để đối tượng *HS chậm hoàn thành BT.*GV lưu ý HS cách tính. |
| **5’** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** |
|  | - Tổ chức cho HS thực hiện trò chơi Ai nhanh hơn?- GV phổ biến luật chơi.- Cho HS thực hiện trò chơi.- GV nhận xét.- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.- Giáo viên yêu học sinh về chơi lại trò chơi “Ai nhanh hơn” với người thân trong nhà. | - HS lắng nghe.- HS thực hiện trò chơi.- HS lắng nghe.- HS thực hiện ở nhà. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………..………………………………………………………..………………………..……………………………………………………………..

..………………………..…………………………………………………………

………………………..…………………………………………………………..